

Số: 60/BC-UBND

Hòa Phong, ngày 05 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện các nhiệm vụ về Chuyển đổi số Quý I năm 2025
Trên địa bàn xã Hòa Phong**

Kính gửi: Ban Thường vụ Đảng ủy xã Hòa Phong.

Thực hiện Chương trình công tác năm 2025; Thực hiện Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 13/01/2025 của UBND xã Hòa Phong về việc thực hiện Chuyển đổi số năm 2025;

Ủy ban nhân dân xã báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ Chuyển đổi số Quý I năm 2025, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Tình hình triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo

Công tác chuyển đổi số được xác định là nhiệm vụ quan trọng trong cải cách hành chính gắn liền với nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế xã hội của xã, do vậy Đảng ủy, UBND xã đã triển khai kịp thời và hiệu quả các văn bản chỉ đạo của cấp trên và ban hành các văn bản về công tác thực hiện Chuyển đổi số đảm bảo hiệu quả trong công tác chỉ đạo của chính quyền địa phương.

Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 05/5/2025, thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên, Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ xã, UBND xã, BCĐ CDS xã Hòa Phong đã ban hành các văn bản để chỉ đạo và tổ chức thực hiện như:

- Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 13/01/2025 của UBND xã Hòa Phong về việc thực hiện Chuyển đổi số năm 2025;

- Công văn số 09/CV-UBND ngày 16/01/2025 của UBND xã về việc đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công năm 2025;

- Báo cáo số 19/BC-UBND ngày 19/02/2025 của UBND xã về kết quả thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 15/6/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn xã Hòa Phong;

- Quyết định số 80/QĐ-CTUBND ngày 07/3/2025 của Chủ tịch UBND xã Hòa Phong về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số xã Hòa Phong;

- Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 26/3/2025 của UBND xã Hòa Phong về việc phối hợp ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động cơ

quan Nhà nước trên địa bàn xã Hòa Phong năm 2025;

- Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 20/3/2025 của UBND xã về triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Hòa Phong;

- Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 29/4/2025 của UBND xã về triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, phổ cập và nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2025 - 2030 trên địa bàn xã Hòa Phong;

- Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 29/4/2025 của UBND xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Hòa Phong năm 2025;

2. Quyết định thành lập hoặc kiện toàn Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số, phân công thành viên BCD; Tổ công nghệ số cộng đồng

UBND xã thực hiện kịp thời công tác kiện toàn thành viên Ban chỉ đạo Chuyển đổi số của xã và thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng ở cơ sở thôn, tiếp tục tập trung chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện các nhiệm vụ Chuyển đổi số tại địa phương, phát huy tốt vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ công tác Đề án 06 trong việc hướng dẫn người dân thực hiện cài đặt và sử dụng các nền tảng công nghệ số, chữ ký số công cộng, thanh toán không dùng tiền mặt, tạo tài khoản và truy cập cổng dịch vụ công trực tuyến, hướng dẫn người dân truy cập Trang Thông tin Điện tử của xã.

Tiếp tục chỉ đạo các bộ phận chuyên môn triển khai thực hiện các nhiệm vụ về Chuyển đổi số đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ đề ra.

3. Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về Chuyển đổi số: Tuyên truyền cổ động trực quan, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, Trang Thông tin Điện tử...

Ủy ban nhân dân xã đã thường xuyên chỉ đạo, triển khai qua các Hội nghị, phân công nhiệm vụ cho các ban, ngành đoàn thể xã tập trung đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền bằng nhiều hình thức, chỉ đạo cán bộ công chức, Đài Truyền thanh xã và các thôn trên địa bàn tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến nâng cao đến nhân dân về ý nghĩa, vai trò lợi ích của việc triển khai, thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn. Từ đó tạo sự đồng thuận cao trong CBCC nhận thức đầy đủ về ý nghĩa và trách nhiệm của mình trong thực hiện chuyển đổi số.

Tiếp tục duy trì chuyên mục riêng về Chuyển đổi số, tăng cường viết tin, bài về Chuyển đổi số và phát thanh trên hệ thống Đài truyền thanh của xã, in treo các Pano, băng zôn khẩu hiệu, tranh cổ động về Chuyển đổi số, tích cực đăng tải các văn bản chỉ đạo của thị xã, của xã trên Trang Thông tin Điện tử của xã.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Về phát triển Chính quyền số

*** Xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật**

- Hạ tầng và trang thiết bị CNTT tại UBND xã được kết nối vào đường truyền số liệu chuyên dùng; đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống.

- 100% CBCC có máy tính phục vụ công việc.

- Xã có hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được kết nối thông suốt từ cấp thôn đến cấp xã, thị xã, tỉnh, Trung ương.

- Xã có lắp Hệ thống Camera an ninh tại trụ sở UBND xã.

- Sử dụng hệ thống Đài Truyền thanh trên các nền tảng công nghệ số.

- Xã có 01 điểm bưu điện văn hóa xã, là điểm cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông tại xã trở thành điểm tư vấn, hỗ trợ, triển khai các dịch vụ chuyển đổi số.

- Hệ thống thông tin mạng nội bộ (LAN) của UBND xã được kết nối với mạng Truyền số liệu chuyên dùng cấp II tỉnh Hưng Yên. 100% máy tính của cán bộ, công chức xã được cài đặt phần mềm diệt virus.

- Việc thực hiện trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính gắn với Chuyển đổi số

UBND xã ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử của xã, thông qua đó triển khai nghiêm túc công tác giải quyết TTHC, kiểm soát TTHC theo cơ chế một cửa đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp đề liên hệ giải quyết các TTHC theo quy định, đồng thời ứng dụng triệt để CNTT trong giải quyết TTHC để đẩy nhanh tiến độ giải quyết đảm bảo tính minh bạch trong cung cấp dịch vụ công tại xã.

- Tình hình hoạt động của Bộ phận một cửa của xã

- UBND xã bố trí phòng làm việc của Bộ phận một cửa đảm bảo rộng rãi với các trang thiết bị phục vụ tốt cho công chức chuyên môn và nhân dân trong giải quyết TTHC.

- Kịp thời kiện toàn thành viên Bộ phận một cửa gồm 05 thành viên gồm Phó chủ tịch UBND xã và công chức chuyên môn: Văn phòng, Tư pháp, Địa chính và Văn hóa (theo dõi LĐTĐXH) đảm bảo duy trì tốt hoạt động của Bộ phận một cửa theo quy định.

*** Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ**

Từ 01/01/2025 đến ngày 05/05/2025, UBND xã tiếp nhận giải quyết tổng số TTHC phát sinh hồ sơ trực tuyến hoặc trực tiếp, đạt 100%.

*** Tình hình giải quyết TTHC: Số lượng hồ sơ tiếp nhận (trực tuyến, trực tiếp); số lượng hồ sơ đã giải quyết (trước hạn, quá hạn); tổng số hồ sơ giải quyết trực tuyến của DVCTT**

- Tình hình giải quyết TTHC:

- Số lượng hồ sơ tiếp nhận trực tuyến: 755 hồ sơ.

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết trước hạn và đúng hạn: 747 hồ sơ.

- Tổng số hồ sơ giải quyết trực tuyến của DVCTT một phần: 747 hồ sơ.
- Tổng số hồ sơ giải quyết trực tuyến của DVCTT toàn trình: 747 hồ sơ.
- **Số hóa hồ sơ: Số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC**
- Số hóa thành phần hồ sơ tiếp nhận là 747/755.
- Số hóa kết quả giải quyết TTHC là: 747/755.

- Kết quả thanh toán trực tuyến

Kết quả thanh toán trực tuyến đạt: 747/747, đạt 100%.

**- Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước dưới dạng điện tử:
Tỷ lệ văn bản ký số cá nhân/Tổng số văn bản ký số của cơ quan**

Tỷ lệ văn bản ký số cá nhân/ Tổng số văn bản ký số của cơ quan là 100%.

- Tình hình hoạt động của Trang Thông tin Điện tử:

Trang thông tin điện tử xã cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin về các hoạt động của xã như công tác quản lý, vận hành, thông tin tuyên truyền các sự kiện, chủ đề, chủ điểm phục vụ nhiệm vụ chính trị, công tác chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội, các ngày lễ, kỷ niệm lớn của xã, thị xã, tỉnh và cả nước... theo đúng quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

- Ban biên tập Trang thông tin điện tử xã đã xây dựng các chuyên mục riêng như: giới thiệu; Tin tức sự kiện, văn bản chỉ đạo điều hành; Cải cách hành chính; Chuyên đề; Thông tin tuyên truyền; Thông báo của UBND xã.... giúp các tổ chức, doanh nghiệp, cán bộ, công chức và Nhân dân cập nhật, nắm bắt theo dõi thuận tiện.

- Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 05/05/2025, Trang Thông tin Điện tử của xã đã đăng tải tổng số là 359 tin bài (tin bài về chuyển đổi số là 21 tin).

- Tỷ lệ xử lý hồ sơ công việc trên phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc qua mạng

100% hồ sơ công việc được xử lý trên phần mềm quản lý văn bản. Tổng số văn bản đi là 1007; Tổng số văn bản đến là 355; Tổng số văn bản ký số là 355.

- Việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước cho Chuyển đổi số, CNTT

Xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, chính trị quan trọng để thường xuyên đôn đốc thực hiện. Công tác đầu tư chi cho công tác chuyển đổi số được quan tâm và đảm bảo đúng quy định.

- Việc đầu tư, nâng cấp và sử dụng hệ thống Đài Truyền thanh trên các nền tảng công nghệ số để phục vụ công tác thông tin tuyên truyền về Chuyển đổi số đến tổ chức, cá nhân

Hệ thống Đài Truyền thanh từ xã đến thôn được hoạt động trên các nền tảng công nghệ số.

2. Về phát triển kinh tế số

Tổng số doanh nghiệp trên địa bàn; số doanh nghiệp công nghệ số doanh nghiệp trên địa bàn sử dụng nền tảng số; tỷ lệ doanh nghiệp vừa và nhỏ tham gia chương trình Chuyển đổi số; tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử

- Hiện nay trên địa bàn xã có 22 doanh nghiệp vừa và nhỏ;
- Số doanh nghiệp sử dụng nền tảng số trên địa bàn: 20 doanh nghiệp;
- Tỷ lệ doanh nghiệp vừa và nhỏ tham gia chương trình chuyển đổi số: 92%;
- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử: 0 %;
- **Xây dựng và đẩy mạnh môi trường thương mại điện tử: Tuyên truyền và phổ cập ứng dụng thương mại điện tử; xây dựng hệ thống hạ tầng và nền tảng thương mại điện tử**

- UBND xã đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền và phổ cập ứng dụng thương mại điện tử.

- Từ 01/01/2025 đến ngày 05/05/2025 tình hình ứng dụng thương mại điện tử của các cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ, làng nghề đã phát triển rõ rệt, các cơ sở sản xuất kinh doanh đã mang các sản phẩm sản xuất của mình đăng trên các trang thương mại điện tử để giao dịch như: Vò sò, Postmart, shoppee, facebook, tictok... để giao dịch.

- **Xây dựng phổ cập thanh toán điện tử: Đẩy mạnh triển khai và ứng dụng thanh toán điện tử không dùng tiền mặt trong thực hiện thủ tục hành chính, trong thanh toán bảo hiểm, viện phí, học phí, thuế, thanh toán tiền điện, tiền nước và các dịch vụ ngân hàng**

Tăng cường công tác tuyên truyền đẩy mạnh triển khai và ứng dụng thanh toán điện tử không dùng tiền mặt trong thực hiện thủ tục hành chính, trong thanh toán bảo hiểm, viện phí, học phí, thuế, thanh toán tiền điện, tiền nước và các dịch vụ ngân hàng.

- **Chuyển đổi số trong lĩnh vực ưu tiên: nông nghiệp, tài chính ngân hàng, năng lượng...**

- Hiện nay, thực hiện chuyển đổi số về nông nghiệp trên địa bàn xã chủ yếu áp dụng ở các ngành trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản mang lại những kết quả khả quan. Trong đó các chương trình về nông nghiệp được áp dụng tối ưu hóa việc sử dụng nước, phân bón... để dần chuyển từ nông nghiệp truyền thống sang nông nghiệp hiện đại, tạo điều kiện tăng năng suất lao động, giảm phụ thuộc vào môi trường, thời tiết, đồng thời kiểm soát dịch, bệnh trong sản xuất.

- Trên địa bàn xã có một số cơ sở sản xuất chăn nuôi đã mạnh dạn ứng dụng công nghệ chuyển đổi số trong chăm sóc, lắp camera theo dõi, quản lý bằng công nghệ thông tin qua điện thoại, máy tính, sản phẩm được đăng bán trên các sàn điện tử như postmart, shoppee, facebook, tictok... giúp thuận tiện trong giao dịch, kết nối tiêu thụ sản phẩm.

3. Về phát triển xã hội số

*** Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc hướng dẫn người dân sử dụng các kỹ năng số cơ bản**

07/07 Tổ công nghệ số cộng đồng hoạt động hiệu quả, kịp thời và an toàn an ninh thông tin để hướng dẫn người dân thực hiện chuyển đổi số.

Nhiệm vụ của các thành viên là tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác chuyển đổi số đến nhân dân; trực tiếp hỗ trợ, hướng dẫn người dân sử dụng các ứng dụng công nghệ thông minh, thương mại điện tử, dịch vụ hành chính công; tham gia thực hiện chuyển đổi số trong từng lĩnh vực của đời sống. Đồng thời, tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt, nắm bắt kỹ năng sử dụng thành thạo các nền tảng số, ứng dụng số cơ bản như: Định danh điện tử cá nhân, bảo hiểm xã hội, sổ sức khỏe điện tử, tài khoản mobile money, thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên Cổng dịch vụ công của tỉnh, quốc gia.

*** Chuyển đổi số trong lĩnh vực ưu tiên:**

+ Chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế: Trạm y tế xã đã sử dụng các phần mềm trong hoạt động y tế như lập hồ sơ tiêm chủng mở rộng, hồ sơ sức khỏe điện tử...

+ Chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Việc thực hiện chuyển đổi số trong các nhà trường đang tác động tích cực, mang lại hiệu quả cao trong quản lý, dạy học. Các cấp trường trên địa bàn xã đã tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, quản lý, giáo viên và học sinh về chuyển đổi số. Hiện tại, nhà trường đã trang bị tivi thông minh cho tất cả các lớp, sử dụng đường truyền internet để phủ sóng wifi trong toàn trường tại điều kiện thuận lợi để ứng dụng CNTT trong dạy và học; sử dụng các phần mềm trong quản lý, trong công tác kế toán, triển khai thu học phí qua tài khoản....

*** Tỷ lệ người dân có điện thoại thông minh**

Khoảng trên 85% dân số trên địa bàn xã có điện thoại thông minh.

*** Tỷ lệ hộ gia đình có kết nối internet**

Trên 65% hộ gia đình có kết nối mạng internet từ các nhà mạng Viettel, vinaphone.

*** Tỷ lệ dân số có tài khoản định danh điện tử**

Theo thống kê của Công an xã hiện nay, trên địa bàn xã có khoảng 65% dân số có tài khoản định danh điện tử.

*** Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại các ngân hàng**

Khoảng 35% dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại các ngân hàng.

4. Công tác đảm bảo an toàn, an ninh

- Việc ban hành Kế hoạch đảm bảo an toàn, an ninh mạng

Xã có hệ thống mạng nội bộ (LAN) có kết nối Internet và được kết nối với mạng truyền số liệu chuyên dùng (WAN) của tỉnh để trao đổi thông tin, xử lý công

việc được đảm bảo an toàn. Bảo mật; kết nối, sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

- Tỷ lệ máy tính của CBCC được cài đặt phần mềm diệt viruts

100% cán bộ, công chức được trang bị máy tính phục vụ cho công việc có cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền hoặc miễn phí. Có trang thiết bị phòng máy chủ và máy tính để soạn thảo văn bản theo quy định.

- Ban hành văn bản tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin

UBND xã đã ban hành các Thông báo về việc triển khai, rà soát và khắc phục các lỗ hổng bảo mật nghiêm trọng trong các sản phẩm Microft công bố; Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức về sử dụng các phần mềm diệt virus có bản quyền, thiết bị lưu trữ dữ liệu, hệ thống cảnh báo truy cập trái phép; cử cán bộ, công chức tham dự các lớp tập huấn về chuyển đổi số, an toàn thông tin, 100% lãnh đạo, cán bộ công chức tham gia đầy đủ, đúng thành phần.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 05/05/2025, UBND xã đã tổ chức triển khai thực hiện một cách đồng bộ, toàn diện trên 03 trụ cột chính là: Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. UBND xã đã huy động cả hệ thống chính trị của địa phương vào cuộc nhằm triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số đã đề ra, trọng tâm là việc đẩy mạnh hoạt động của chính quyền lên môi trường số, tích cực thực hiện Đề án số 06 về xây dựng và phát triển cơ sở quốc gia về dân cư, vận động các tầng lớp nhân dân tích cực ứng dụng khoa học công nghệ, thông tin và truyền thông vào sản xuất và đời sống.

2. Khó khăn, hạn chế

- Một số nội dung đã triển khai nhưng vẫn chưa tạo thành thói quen sử dụng thường xuyên cho người dân và phát huy hiệu quả như: Thanh toán điện tử sử dụng các ứng dụng chưa thường xuyên.

- Việc truy cập đưa sản phẩm lên Sàn thương mại điện tử gặp nhiều khó khăn.

- Việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến còn hạn chế.

- Hạ tầng cơ sở vật chất về công nghệ thông tin tại địa phương nhìn chung đã được đầu tư nhưng cũng còn hạn chế, một số thiết bị cũ chưa tối ưu cho công việc và triển khai nhiệm vụ.

- Một số nhiệm vụ triển khai còn chưa phát huy được hiệu quả thực sự và còn gặp khó khăn khi triển khai như triển khai cài đặt chữ ký số SMARTCA.

- Tỷ lệ người dân lớn tuổi không sử dụng điện thoại thông minh cao.

- Khả năng sử dụng các thiết bị công nghệ (*điện thoại thông minh*) của người lớn tuổi còn hạn chế.

- Thói quen của người dân là điều rất khó thay đổi, phải thường xuyên quan

tâm, giúp thay đổi nhận thức theo nhiều cách và trong thời gian dài.

3. Nguyên nhân của khó khăn, hạn chế

- Vẫn còn một bộ phận lớn người dân có tâm lý e dè, lo sợ khi được hướng dẫn sử dụng các ứng dụng, do vậy chưa tích cực hợp tác hoặc sử dụng công nghệ.

- Thói quen của người dân là điều rất khó thay đổi, phải thường xuyên quan tâm, giúp thay đổi nhận thức theo nhiều cách và trong thời gian dài.

- Ở xã chưa có CBCC chuyên trách về công nghệ thông tin, trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số còn gặp nhiều khó khăn.

- Nguồn kinh phí đầu tư cho chuyển đổi số còn thấp; một số nhiệm vụ chưa triển khai thực hiện do chưa bố trí được nguồn kinh phí.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị Thường trực Đảng ủy - HĐND xã quan tâm, hỗ trợ kinh phí để thực hiện đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị tiên tiến đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng chính quyền số ở xã.

- Đề nghị UBND thị xã tiếp tục hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị tiên tiến đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng chính quyền số ở xã.

- Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hưng Yên tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn trực tuyến nâng cao trình độ, ứng dụng công nghệ thông tin trong chuyển đổi số cho cán bộ, công chức xã. Hướng dẫn xây dựng kế hoạch hàng năm và bố trí kinh phí cụ thể cho công tác chuyển đổi số.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ về Chuyển đổi số từ ngày 01/01/2025 đến ngày 05/05/2025 xã Hòa Phong.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Đảng ủy xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Trưởng các ban, ngành đoàn thể xã;
- BCĐ Chuyển đổi số xã;
- Lưu: VP, VHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đình Khánh